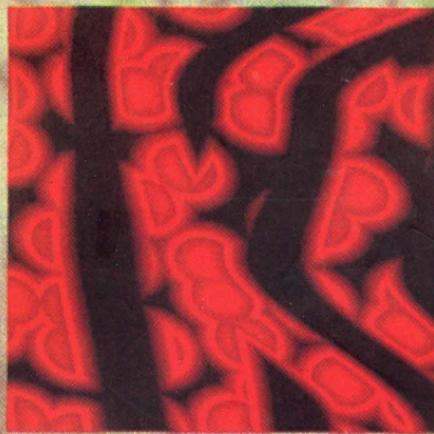


ĐC  
320

ÀNG GIANG PHÚ

# lẽ đời

TẬP TRUYỆN NGẮN



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

895.922.34

L 200 ₫

HOÀNG GIANG PHÚ

# lẽ đời

Tập truyện ngắn

ĐC: 320



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG  
HÀ NỘI - 2000

# Cô Phan

---

 ô Phan, người mất đã chín năm rồi.

Những thành viên trong gia đình tôi năm xưa, giờ ai cũng con đàn cháu đồng. Có người ăn ra làm nên. Có người cánh chẳng cất nổi đầu. Và trong mỗi chúng tôi, hầu như ai cũng gánh chịu một nỗi niềm bất hạnh. Kể cả người anh họ dẫu đã trở thành nhà khoa học vai sánh năm châu. Song sự hy sinh đến trọn đời vẫn là cô Phan, người đã nuôi dạy chúng tôi khôn lớn.

Cô tôi thời con gái thuộc loại nết na, xinh xắn nhất nhì trong họ. Thuở ấy cô tôi đã một lần đi lấy chồng ở làng bên. Về nhà chồng vừa được bảy ngày thì chồng bị bệnh thương hàn, chết đột ngột. Cô ở lại chịu tang ba năm. Đoạn tang, cô xin về.

Bà nội sinh được cha tôi và cô rồi mất sớm.

Ông tôi lấy thêm người vợ kế, không chịu nổi cảnh nghiệt ngã dì ghẻ con chồng, cha tôi bỏ nhà đi phu Nam Bộ. Và, một ngày kia, cô tôi cũng lặng lẽ khăn gói ra đi.

Thương cô, suốt mấy năm lặn lội kiếm tìm, ông tôi mới đến được nơi cô tôi ở. Cô tôi đã thành tu sĩ trong nhà thờ Phát Diệm. Cô ngồi trong song cửa, khăn đen trùm kín mặt. Ông tôi ngồi ngoài. Cách nhau bức rèm trúc, chẳng ai nhìn thấy mặt ai. Ông tôi khuyên cô trở về. Nhưng về sao được. Cô tôi đã nguyện gửi trọn linh hồn nơi nước Chúa!

Về nhà, chỉ những nghĩ ngợi thương cô, ông tôi sinh bệnh. Nhưng bà kế lại mất trước ông tôi sau một cơn cảm lạnh. Bà để lại cho ông hai cô và một chú. Gia cảnh bần bách lắm. Ông tôi kiệt sức rồi cũng mất luôn.

Cầm lòng chẳng đậu, cô tôi đành gửi lại áo khăn, đèn sách nơi tu viện, trở về quê gánh vác gia đình.

Mấy gian nhà xiêu dột. Cỏ vườn lút đâu người. Cô Diệu, cô Xoan, chú Khảm: Người lớn nhất biết thổi niêu cơm, người bé nhất đặt đâu ngồi đây.

Trở lại cuộc đời thường, cô tôi để tóc dài, nhuộm

răng đen. Rồi lại chiếc quần vải thâm, chiếc áo nâu sồng, vải vuông yếm trắng, chiếc bao tượng nái thắt chặt bên hông. Cô tôi quần quật cả ngày với ruộng rườn, nhà cửa.

Rồi một mùa thu, từ Nam Kỳ, tôi sinh ra vừa được tám tháng tuổi thì mẹ tôi chết bệnh, cha tôi vội đưa về quê. Thấy cảnh nhà có chiêu ám cúng, cha gửi tôi cho cô Phan rồi ra đi thu xếp ngày về. Nhưng cũng từ cái ngày ấy, cha tôi vĩnh viễn nằm sâu chốn rừng thiêng nơi đất khách, sau một cơn sốt rừng ác tính.

Tháng, năm qua đi. Tiêu tán mọi đen sài, chúng tôi dần khôn lớn. Các cô tôi đã biết việc đồng áng, xe tơ... Cô Phan tôi đã có những chiêu thư rảnh. Cô ngồi và khâu vá bên khung cửa. Men trầu đã bốc, khuôn mặt cô tôi hồng lên dưới vành khăn nâu vẫn gọn. Cô tôi như trở lại thời xuân sắc. Những trưa hè, cô tắm gội cho tôi bằng chậu nước ao trong veo phủ lá sen để dưới hiên nhà. Trong cánh võng, tôi chập chờn trong tiếng ru "Cánh cò bay lả..." mà lòng tôi thấy nao nao...

Vậy mà một chiêu thu nọ, ông bác họ tôi đưa một ông chủ thuyền buồm giàu có về thăm cô Phan. Ông trạc ngoại tứ tuần, vợ mất sớm. Phong

độ ông ung dung nhã nhặn. Một điều thưa chí, một điều dám mong các em và cháu cho phép... Và, mỗi bận ra về, ông đều có quà gửi lại. Nay gói đường phèn, mai tẩm lụa. Mặc dầu vậy thâm tâm chúng tôi như có điều gì ganh ghét với ông ta.

Rồi một hôm, trời chiều dần ngả tím, tôi và chú Khảm khệ nệ khiêng chiếc chõng tre đem kê dưới hiên nhà, chõ trăng lên. Cô Phan ngồi bên buông mái tóc đen dài, hong gió. Cô gọi tôi lại, ôm tôi vào lòng rồi xoa đầu tôi - "Đạo này lớn rồi. Con ở lại với chú Khảm để cô đi nhé". - "Cô đi đâu?" - tôi ngơ ngác nhìn cô. - "Cô đi buôn xa lăm". - vòng tay quàng lên cổ cô. Cô Phan cười, lại xoa đầu tôi rồi lặng lẽ nhìn về phía trời xa. Nơi ấy, đã có những ngôi sao chiếu lấp lánh. Và, gió nồm lại mơn man. Bỗng thoảng nhẹ lòng tôi một nỗi buồn hiu...

Không! Cô Phan vẫn không đi đâu. Cô ở suốt bên tôi một tuổi thơ yên ấm. Cô đã sống trọn đời với bao biến cố của làng tôi.

... Ấy là những ngày cuối thu, heo may rải đồng, tôi theo các cô, lênh đênh chiếc thuyền nan nhẹ lướt trên đồng nước, lá cây bình bát, rong

rêu và lá súng giăng đầy. Đó là những chiếc lá mặt tím, mặt xanh, mỏng tròn như tâm bánh tráng từ từ lật ngược theo chiếc thuyền trôi để buông lửng những con ốc nhồi lăm lăm đen truri, há miệng lững lờ mặt nước, các cô tói cầm vọt nhẹ chao, và cứ nhịp nhàng chao vọt để kịp sớm mai có thuyền hàng trẩy ngược chợ phiên. Cái chợ nằm cạnh thương nguồn con sông Hoàng rập ranh giữa hai miền xuôi ngược. Vâng, cái chợ có đủ sắn sấy, măng chua, than hò, củi gánh... của các mế nơi bản Mường. Họ ít khi bán mà chỉ dùng để trao đổi lấy sản vật của đồng chiêm.

Đồng chiêm! Với con cua cái tép. Liệu có nơi nào dẽ kiếm như quê tôi. Vào những đêm trăng sáng, trai gái làng tôi! Ôi gọi nhau tát quần ngoài đồng. Cô Diêu, cô Xoan cũng vai gầu tay giỏ bì bõm trong đêm trăng. Mặc súc cho mènh mông trăng nước, chỉ cần một cái bùng nho nhỏ tạm be, một đoạn bờ đắp lửng. Cầm ba chạc gầu sòng rồi đặt hom, xì xuồm chao múc. Những đêm trăng đẹp, tép đi như trâu vãi. Các cô tói mải miết tát đơn, cho tới khi trăng tà thì nhổ gầu, quẩy tép.

Sớm mai. Khi thấy những con thuyền giương chiếu coi lên giữa đồng, ấy là tín hiệu của khách

tận ngoài Nam ngược vào làm mắm. Cuộc bán mua thuận lợi. Nhưng cũng có lần khách chẳng về. Các cô tôi quay tép về ngả mắm.

Những ngày đông, sau buổi cấy cày lam lũ, cả nhà quay quanh mâm gỗ sơn, nồi cơm gạo đỏ ngọt ngạt bốc hơi. Bát mắm tép sống tươi như gác chín, đặt cạnh đĩa lá chanh non, thêm vài lát giềng thái mỏng. Bữa cơm tươi sốt mà đậm bạc đồng quê. Được như vậy ấy là phong lưu lắm.

Việc đồng áng, tôm tép qua mùa. Tháng mười, quýt vườn nhà đỏ rực. Các phường lái lại cập bến sông Hoàng. Họ luôn lách trong cây vườn. Họ vin cành hái quả, quýt từng sọt đỏ ối được chuyển xuống bến sông. Để lại vườn cây ngắn ngơ xanh ngắt.

Chẳng mấy mà đã sắp cuối đông. Các cô tôi, lôi từ trong chiếc rương gỗ những tấm áo cánh trúc bâu trắng phau, chiếc quần nái đen rức, giải khăn hoa lý mịn màng, hong phơi dưới nắng hanh. Chúng tôi nao nức, cái Tết Nguyên đán đang lại gần.

Tuy vậy, các cô chú tôi mỗi người mỗi vẻ. Cô Xoan, chịu khó đấy, nhưng hay hờn dỗi mỗi khi hỏng việc. Chú Khảm thì vô tư, chênh mảng việc

học hành. Riêng cô Diệu trời cho khuôn mặt trái xoan đôi má lúm đồng tiền, mái tóc đen dài và đôi mắt như lúc nào cũng nhớ nhung ai nơi xa vắng. Cô Diệu rất thương tôi. Tôi luôn bên cô như hình với bóng. Vậy mà một ngày kia, cái ngày ấy đã đến, cô già từ chúng tôi để về với người bạn đời bên sông. Để lại lòng tôi những chiêu buồn da diết.

Năm sau giặc giã...

Phía chân mây mờ xa ì ầm tiếng súng.

Một chiều đông sương buông, có một gia đình từ thành Nam gồng gánh về đây. Gia đình bác ba Tuấn, người bác họ xa. Bác dừng lại nhà tôi. Cuối năm chiều gió bắc, cả nhà quây quanh đống lửa, rôm rả chuyện đời.

- Cái thằng Yên, xem ra có tiền có hậu. Cái thằng Niên, thông minh nhưng lý tài. - Bác Ba cười vô tư để hở hàm răng đã rụng mấy chiếc, bác chỉ vào hai người con. - Đấy. Tùy cô, xem nuôi đỡ cho anh một thằng.

- Nhà cô chỉ có ngô khoai rau cá, các cháu chịu nổi không? - Cô Phan tôi tươi cười nhìn hai anh. Các anh nhìn nhau bén lẽn.

- Cô đã có lòng thương. Anh chị và các cháu có phận nhờ. Cửa nhà giặc đốt... anh chị... - Bác Ba gái kéo vạt áo lau nước mắt.

- Chẳng may lúc loạn lạc, các cháu mới về đến đây. - Cô Phan đỡ lời. - Giọt máu đào hơn ao nước lã. Anh chị chẳng nên nghĩ ngợi.

Ít lâu sau, gia đình bác Ba ngược thượng nguồn sông Hoàng làm nghề bốc thuốc và buôn bán ven sông.

Anh Yên ở lại với cô tôi. Tuy cũng có lúc cháo rau, nhưng cô Phan vẫn dốc sức nuôi anh ăn học cho tới ngày thành đạt. Anh đã đỗ thủ khoa. Anh xin phép cô Phan và tạm biệt chúng tôi để lên đường du học bên nước bạn xa xôi.

Ít lâu sau nữa, chú Khảm tôi cũng tình nguyện lên đường theo Trung đoàn Tây tiến. Đó là một chiêu thu, khi tiếng kèn đồng hành quân lảnh lót vang lên nơi cuối thôn. Chú tôi đã xúng xính trong bộ quân phục màu xanh lá mạ. Ngôi sao đội viên bằng vải nỉ đính trên chiếc mũ ca-lô. Chứng chac lắm. Chú tôi tự ngầm vuốt một lượt, rồi vào xin phép cô Phan. "Thôi, em đi mạnh giỏi... chị..." cô Phan chỉ nói với chú được có thể rồi rút vội chiếc khăn chàm mắt. Chú Khảm quay

lại nắm chặt tay tôi: "Chú đi". Tiếng kèn giục giã xen lẫn tiếng đại bác ì ầm xả xa nơi đồn giặc. Anh chỉ huy nói gì với cô Phan rồi cùng chú tôi quay gót. Tôi ào chạy theo chú. Miệng tôi méo xệch. Cô Xoan vội ngăn tôi lại. Hai cô cháu cùng dân làng đứng nơi chân tre trông theo đoàn quân nhập nhô súng ống, cuộn chuyển dưới trời thu mêtnh mông.

"... Quân xung phong nước Nam đang chờ..."

Đoàn quân xa khuất nhưng tiếng hát trầm hùng còn vọng lại. Tôi ngơ ngẩn nhìn phương trời chú đi.

Cô Xoan đi lấy chồng.

Nhà trở nên vắng vẻ. Tóc cô Phan sợi bạc đã nhiều. Tôi sao nhãng dần việc học. Tôi thích việc đồng áng đỡ dần. Mặc cho cô tôi hết lời khuyên bảo. Tôi dại nên đã để cô buồn. Được cái tứ chi phát triển nên tôi xốc vác việc này, băm bổ việc nọ. Cô Phan cũng vui dần. Và, những mong cho tôi sẽ nên người.

Cuộc đời tưởng những bình yên. Nào ngờ cái nghiệp chướng tiền oan áp đến. Ấy là những chiêu đồng ảm đạm. Cô Phan ngồi lặng giữa tiếng hưng hức của cô Xoan ở trong buồng. Tiếng sụt sùi

của cô Diệu bên song cửa. "Thôi, các em à. - Cô Phan điêm tinh. - Âu cũng là cái phận, cái kiếp mình nó vậy. Khóc mà làm gì. Hãy tỉnh mà ăn ở cho phải đạo. Ngày xưa, cha mẹ chẳng có gì để lại. Chị em đùm rúm nuôi nhau. Giấy rách vẫn giữ lấy lề. Nào ngờ gấp phải cái bước... - Tiếng tức tưởi của cô Xoan lại cồn lên. - Chị cũng chẳng oán ai, trách ai. - Cô Phan buông miếng bã trầu, như giảng giải. - Cái xoan, tao biết. Mày chẳng nỡ nào đem thòng lọng quàng vào cổ chị. Mà thôi. Người ta sai, người ta đã sửa. Chị chỉ biết ăn ở có giới có đất. Chỉ ái ngại lầm cho cái Diệu". Cô Diệu kéo vạt áo chấm mắt. Tôi thương cô lầm. Một mình lầm lũi nuôi con, nuôi mẹ chồng. Trắng tay rồi còn đâu gia sản.

Nỗi buồn như đám mây đen tan trong gió. Rồi một chiều kia, thư thả, cô Phan ngồi khâu vá bên song cửa. Tôi ngồi đan dặm, nghe cô tôi khuyên. Cô không muốn cho tôi quanh quẩn. Vả lại ở cái làng quê này, không thành người thì dễ bị bắt nạt lầm, làm trai còn phải xông pha... Vào một sớm, tôi xin cô để ra đi. Tại một nông trường xa, tôi xin chân đào rẽ chặt cây rồi khoan mìn phá đá. Biết phận rồi, tôi hăm hở quên mình.